

Số: **05** /KH-UBBC

Nghệ An, ngày **10** tháng **12** năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 24/6/2025; Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Nghị quyết 101/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung; Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 07/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Ủy ban bầu cử tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh, bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân, thể hiện ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của Nhân dân trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

- Bảo đảm việc lựa chọn, bầu ra những đại biểu ưu tú, tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho Nhân dân tại Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước trong giai đoạn mới, gắn việc bầu cử với việc kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

- Quá trình chuẩn bị tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp phải bảo đảm ổn định chính trị, giữ vững trật tự, an toàn xã hội; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bầu cử; có phương án chủ động ứng phó với tình huống thiên tai, dịch bệnh có thể xảy ra trong quá trình bầu cử.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và định danh điện tử phục vụ công tác lập danh sách, quản lý, in thẻ cử tri, tuyên truyền và công bố thông tin về bầu cử, bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất từ tỉnh đến xã, phường; phân định rõ trách nhiệm, phối hợp đồng bộ, kịp thời giữa các cơ quan, tổ chức liên quan, phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong triển khai thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử phải gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2031; đồng thời bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, ổn định chính trị và đời sống Nhân dân.

- Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm cuộc bầu cử diễn ra dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, thuận lợi, thông suốt và thành công tốt đẹp.

II. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ

1. Tổ chức các Hội nghị triển khai, tập huấn công tác bầu cử

- Ở tỉnh: Tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn tỉnh triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 (tiếp đường truyền từ Hội nghị trực tuyến do Trung ương tổ chức).

- Ở xã, phường: Sau Hội nghị trực tuyến toàn tỉnh triển khai công tác bầu cử, các xã, phường tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử ở địa phương mình với thành phần, gồm: các đồng chí Đảng ủy viên; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam cấp xã; thành viên Ủy ban bầu cử; Trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp xã, Bí thư chi bộ, trưởng

thôn, tổ dân phố, Trưởng ban công tác mặt trận thôn, tổ dân phố và các thành phần khác do cấp xã mời.

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

2.1. Thành lập Ủy ban bầu cử

a) Thành lập Ủy ban bầu cử tỉnh

Chậm nhất là ngày 30/11/2025 (105 ngày trước ngày bầu cử), Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quyết định thành lập Ủy ban bầu cử tỉnh để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031.

Ủy ban bầu cử tỉnh có từ hai mươi ba đến ba mươi bảy thành viên gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Thành lập Ủy ban bầu cử xã, phường:

Chậm nhất là ngày 30/11/2025 (105 ngày trước ngày bầu cử), Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử ở xã, phường để tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

Ủy ban bầu cử cấp xã có từ chín đến mười bảy thành viên. Thành viên Ủy ban bầu cử ở cấp xã gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

2.2. Chia đơn vị bầu cử và thành lập Ban Bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân

a) Chia đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội và thành lập Ban bầu cử đại biểu Quốc hội:

- Ủy ban bầu cử tỉnh đề xuất Hội đồng bầu cử Quốc gia ấn định số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử, **công bố chậm nhất ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử)**. Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội được bầu không quá 03 đại biểu.

- **Chậm nhất là ngày 04/01/2026 (70 ngày trước ngày bầu cử)**, Ủy ban nhân dân tỉnh, sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội một Ban bầu cử đại biểu Quốc hội có từ chín đến mười bảy thành viên gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy

viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và một số cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Chia đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

- Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất Ủy ban bầu cử tỉnh ấn định số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử, **công bố chậm nhất ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử)**. Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu không quá 05 đại biểu.

- **Chậm nhất là ngày 04/01/2026 (70 ngày trước ngày bầu cử)**, Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có từ mười một đến mười lăm thành viên, gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội.

c) Chia đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã và thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường

- Ủy ban nhân dân cấp xã đề xuất Ủy ban bầu cử xã, phường ấn định số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử, **công bố chậm nhất ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử)**. Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường được bầu không quá 05 đại biểu.

- **Chậm nhất là ngày 04/01/2026 (70 ngày trước ngày bầu cử)**, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường có từ chín đến mười lăm thành viên, gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội; đại diện cử tri ở địa phương.

2.3. Chia khu vực bỏ phiếu và thành lập Tổ bầu cử

- **Chậm nhất là ngày 14/01/2026 (60 ngày trước ngày bầu cử)**, Ủy ban nhân dân các xã, phường xác định khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc xác định khu vực bỏ phiếu được thực hiện trước khi thành lập Tổ bầu cử.

Việc xác định khu vực bỏ phiếu cần lưu ý, ngoài các quy định về số lượng cử tri theo quy định, cần xem xét các yếu tố về địa hình, đường giao thông, địa bàn dân cư để tạo điều kiện thuận lợi cho cử tri trong ngày bầu cử.

- **Chậm nhất là ngày 31/01/2026 (43 ngày trước ngày bầu cử)**, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ bầu cử có từ mười một đến hai mươi một thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

2.4. Việc thành lập, xây dựng quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ thành viên của các tổ chức phụ trách bầu cử

- Cơ quan có thẩm quyền thành lập tổ chức phụ trách bầu cử lựa chọn những người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được quần chúng tín nhiệm, hiểu biết pháp luật, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kinh nghiệm thực hiện công tác bầu cử tham gia vào các tổ chức phụ trách bầu cử.

- Đối với đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã chỉ có một khu vực bỏ phiếu thì vẫn thành lập Ban bầu cử và Tổ bầu cử riêng; thành viên Ban bầu cử có thể tham gia làm thành viên Tổ bầu cử.

- Để bảo đảm hiệu quả hoạt động, người đứng đầu tổ chức phụ trách bầu cử chịu trách nhiệm phân công nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể cho từng thành viên của tổ chức phụ trách bầu cử cấp mình để triển khai công việc. Trong đó, phân công thư ký chịu trách nhiệm quản lý tài liệu, con dấu, tổng hợp chung công tác bầu cử của tổ chức phụ trách bầu cử; phân công bộ phận thường trực gồm người đứng đầu tổ chức phụ trách bầu cử, thư ký và một số ủy viên để kịp thời chỉ đạo, theo dõi, nắm bắt tình hình bầu cử ở địa phương.

- Các tổ chức phụ trách bầu cử thực hiện các công việc theo quy định của Luật Bầu cử; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình chuẩn bị, triển khai, thực hiện công tác bầu cử theo hướng dẫn, yêu cầu của tổ chức phụ trách bầu cử cấp trên trực tiếp và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Tổ chức các hội nghị tập huấn nghiệp vụ bầu cử

Để kịp thời hướng dẫn cho các đơn vị về nghiệp vụ công tác bầu cử, sau khi tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử ở tỉnh; Ủy ban bầu cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp căn cứ tiến độ công tác bầu cử và hướng dẫn của các cơ quan chức năng Trung ương, của Tỉnh để tổ chức hội nghị tập huấn về nghiệp vụ cho các cán bộ, công chức làm công tác bầu cử, việc tập huấn được thực hiện nhiều lần.

4. Về dự kiến và điều chỉnh cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

- **Chậm nhất là ngày 30/11/2025 (105 ngày trước ngày bầu cử)**, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và các đơn vị hành chính cấp dưới, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó bảo đảm có ít nhất ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng số người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là phụ nữ; số lượng người ứng cử là người dân tộc thiểu số được xác định phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và tình hình cụ thể của tỉnh. Người ứng cử đại biểu là người ngoài Đảng, phần đầu đạt tỷ lệ không dưới 10% trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng cấp; người ứng cử là người trẻ tuổi (dưới 40 tuổi), phần đầu đạt tỷ lệ không dưới 15% trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng cấp; Đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026 tái cử, phần đầu đạt tỷ lệ không dưới 30% ở từng cấp.

Chậm nhất ngày 25/11/2025, Thường trực HĐND tỉnh Quyết định số lượng Ủy viên chuyên trách của các Ban của HĐND tỉnh; số lượng Phó Trưởng ban của các Ban của HĐND cấp xã theo quy định tại Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi có kết quả hiệp thương lần thứ nhất, **chậm nhất là ngày 15/12/2025 (90 ngày trước ngày bầu cử)**, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình.

- **Chậm nhất là ngày 30/11/2025 (Chậm nhất là 105 ngày trước ngày bầu cử)**, Thường trực Hội đồng nhân dân xã, phường dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và thôn, tổ dân phố, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, trong đó bảo đảm có ít nhất ba mươi lăm phần trăm tổng số người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là phụ nữ; số lượng người ứng cử là người dân tộc thiểu số được xác định phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và tình hình cụ thể của từng địa phương.

Sau khi có kết quả hiệp thương lần thứ nhất, **chậm nhất là ngày 15/12/2025 (90 ngày trước ngày bầu cử)**, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị, thôn, tổ dân phố được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình.

5. Ứng cử và hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

5.1. Ứng cử

a) Nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội

- Thời hạn nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI là trong giờ hành chính các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 15/12/2025 (90 ngày trước ngày bầu cử)** và kết thúc vào lúc **17 giờ, ngày 01/02/2026 (42 ngày trước ngày bầu cử)**.

- Người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở trung ương giới thiệu ứng cử nộp 02 bộ Hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội tại Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế ở địa phương giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử nộp hai bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở tỉnh (**tại trụ sở Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An, địa chỉ: số 30, đường Phan Đăng Lưu, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An**).

- **Chậm nhất là ngày 02/02/2026**, sau khi nhận hồ sơ hợp lệ, Ủy ban bầu cử tỉnh chuyển hồ sơ ứng cử của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử tại địa phương đến Hội đồng bầu cử quốc gia; chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh để đưa vào danh sách hiệp thương.

b) Nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

- Thời hạn nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp là trong giờ hành chính các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 15/12/2025 (90 ngày trước ngày bầu cử)** và kết thúc vào lúc **17 giờ, ngày 01/02/2026 (42 ngày trước ngày bầu cử)**.

Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nộp một bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử tỉnh (**tại trụ sở Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An, địa chỉ: số 30, đường Phan Đăng Lưu, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An**).

Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nộp một bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử cấp xã nơi mình ứng cử. Ủy ban bầu cử cấp xã có trách nhiệm thông báo công khai về địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

- **Chậm nhất là ngày 02/02/2026**, sau khi nhận hồ sơ hợp lệ, Ủy ban bầu cử các cấp chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê

khai tài sản, thu nhập của những người ứng cử đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.

Lưu ý: Công dân chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân tối đa ở hai cấp trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân ở một cấp.

5.2 Hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

a) **Từ ngày 01-10/12/2025 (chậm nhất 95 ngày trước ngày bầu cử)**, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp triệu tập, chủ trì tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất.

b) **Từ ngày 02/02/2026-03/02/2026 (chậm nhất 40 ngày trước ngày bầu cử)**, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp triệu tập, chủ trì tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai.

c) **Từ ngày 09/02/2026-20/02/2026 (23 ngày trước ngày bầu cử)**, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp triệu tập, chủ trì tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba.

Quá trình thực hiện các bước hiệp thương phải đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật; phải lắng nghe ý kiến của các đại biểu dự hội nghị, tránh mọi biểu hiện dân chủ hình thức. Quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị quyết liên tịch của Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Chính phủ - Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các quy định liên quan. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể các địa phương tổ chức thực hiện.

6. Lập và niêm yết danh sách cử tri

- Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Quân nhân có hộ khẩu thường trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú.

- **Chậm nhất là ngày 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử)**, Ủy ban nhân dân cấp xã niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra. Quá trình niêm yết phải thường xuyên theo dõi, điều chỉnh danh sách cử tri khi có sự thay đổi về cử tri (đến hoặc chuyển đi nơi khác); có phương án bảo vệ danh sách cử tri đã niêm yết và có danh sách dự phòng để bổ sung, thay thế khi cần thiết.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết, công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri. Cơ quan lập danh sách cử tri phải ghi vào sổ những khiếu nại đó. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

7. Lập, công bố, niêm yết danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội và ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

7.1. Lập, công bố, niêm yết danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội

- Chậm nhất là ngày 22/02/2026, nhằm vào ngày 06/01 năm Bính Ngọ (âm lịch) (21 ngày trước ngày bầu cử), Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh gửi đến Ủy ban bầu cử tỉnh biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương.

- Sau khi có danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội do Hội đồng bầu cử quốc gia và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chuyển đến, chậm nhất là ngày 24/02/2026, nhằm vào ngày 08/01 năm Bính Ngọ (âm lịch) (19 ngày trước ngày bầu cử), Ủy ban bầu cử tỉnh lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử, gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 26/02/2026, (17 ngày trước ngày bầu cử)**, Ủy ban bầu cử tỉnh công bố danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội ở tỉnh theo quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia; Tổ bầu cử niêm yết danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội tại khu vực bỏ phiếu.

7.2. Lập, công bố, niêm yết danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

- Chậm nhất là ngày 22/02/2026, nhằm vào ngày 06/01 năm Bính Ngọ (âm lịch), (21 ngày trước ngày bầu cử), Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phải gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp;

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã phải gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân

dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

- **Chậm nhất là ngày 26/02/2026, (17 ngày trước ngày bầu cử),** Ủy ban bầu cử phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử.

- **Chậm nhất là ngày 26/02/2026, (17 ngày trước ngày bầu cử),** Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ở khu vực bỏ phiếu.

8. Vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

Hình thức vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Điều 65 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

9. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

- Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, khiếu nại tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện theo Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW ngày 25/8/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

- Ủy ban bầu cử tỉnh phân công Tiểu ban giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử lập kế hoạch, hướng dẫn, phân công các thành viên chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền, hướng dẫn của các văn bản pháp luật về bầu cử.

- Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

- Đối với Việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả

giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

- **Kể từ ngày 06/3/2026 (10 ngày trước ngày bầu cử)**, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

10. Tổ chức ngày bầu cử

Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 là **Chủ nhật, ngày 15/3/2026**.

Các tổ chức phụ trách bầu cử, các cơ quan, tổ chức có liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ cần chuẩn bị chu đáo và làm tốt từng khâu, từng việc chuẩn bị cho ngày bầu cử đạt kết quả tốt.

- **Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử**, Tổ bầu cử thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng các hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin khác của địa phương. Tổ bầu cử chuẩn bị đầy đủ mọi mặt: Thẻ cử tri, danh sách cử tri, phiếu bầu, mẫu biên bản kiểm phiếu, dấu của Tổ bầu cử, thẻ thành viên Tổ bầu cử, hòm phiếu ...

- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ **bảy giờ sáng** đến **bảy giờ tối** cùng ngày. Tùy tình hình ở địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 5h (**năm giờ sáng**) hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 21h (**hai một giờ tối**) cùng ngày.

- Các địa điểm bỏ phiếu cần trang trí trang nghiêm nhưng tiết kiệm, có đầy đủ các điều kiện, phương tiện phục vụ cho cử tri bỏ phiếu như: Bàn, ghế, bút mực, vv... Việc trang trí địa điểm bỏ phiếu thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và quy định khác có liên quan.

- Các thành viên Tổ bầu cử cần được phân công rõ nhiệm vụ, phạm vi, trách nhiệm hướng dẫn cho cử tri trong việc bầu cử và phải có phù hiệu để Nhân dân biết.

- Tổ chức khai mạc cuộc bầu cử theo đúng quy định của Luật Bầu cử.

- Thực hiện việc bầu cử theo đúng Luật, đảm bảo thực sự dân chủ, an toàn, tỷ lệ cử tri đi bầu cao, bầu đủ số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử.

- Tổ chức kiểm phiếu theo đúng quy định của Luật bầu cử.

- Quá trình bầu cử và kiểm phiếu, nếu có diễn biến bất thường, phải ghi vào biên bản báo cáo lên Ban bầu cử và ghi rõ ý kiến giải quyết của Tổ bầu cử.

11. Tổng hợp và báo cáo kết quả bầu cử, công bố kết quả bầu cử

11.1. Kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội

- **Chậm nhất là ngày 18/3/2026 (03 ngày sau ngày bầu cử)**, Tổ bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và lập biên bản kết quả kiểm phiếu (03 bản). Biên bản kết quả kiểm phiếu được gửi đến Ban bầu cử Quốc hội và Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

- Sau khi nhận, kiểm tra biên bản kết quả kiểm phiếu của các Tổ bầu cử và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có), **chậm nhất là ngày 20/3/2026 (05 ngày sau ngày bầu cử)**, các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở đơn vị bầu cử (03 bản) đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Sau khi nhận, kiểm tra biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội của các Ban bầu cử và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có), **chậm nhất là ngày 22/3/2026 (07 ngày sau ngày bầu cử)**, Ủy ban bầu cử tỉnh lập biên bản xác định kết quả bầu cử ở địa phương (4 bản), gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

11.2. Kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân

- **Chậm nhất là ngày 18/3/2026 (03 ngày sau ngày bầu cử)**, Tổ bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và lập biên bản kết quả kiểm phiếu (03 bản). Biên bản kết quả kiểm phiếu được gửi đến Ban bầu cử Hội đồng nhân dân tương ứng và Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

- Sau khi nhận, kiểm tra biên bản kết quả kiểm phiếu của các Tổ bầu cử và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có), **chậm nhất là ngày 20/3/2026 (05 ngày sau ngày bầu cử)**, Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử (04 bản) đến Ủy ban bầu cử cùng cấp, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

- Sau khi nhận, kiểm tra biên bản xác định kết quả bầu cử của các Ban bầu cử và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có), **chậm nhất là ngày 22/3/2026 (07 ngày sau ngày bầu cử)**, Ủy ban bầu cử lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân mà mình chịu trách nhiệm tổ chức.

- **Chậm nhất là ngày 25/3/2026 (10 ngày sau ngày bầu cử)**, Ủy ban bầu cử căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử, công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình.

12. Xác nhận tư cách người trúng cử

Ủy ban bầu cử các cấp xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại

biểu Hội đồng nhân dân khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

13. Tổng kết cuộc bầu cử

- Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử tỉnh tổng kết và gửi báo cáo tổng kết bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ủy ban bầu cử ở cấp xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp. Các địa phương tiến hành tổng kết từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Ủy ban bầu cử các cấp công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình đến **trước ngày 15/4/2026** (đối với cấp xã), **trước ngày 20/4/2026** (đối với tỉnh).

- Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới, Ủy ban bầu cử các cấp trình Hội đồng nhân dân khóa mới các cấp báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân.

III. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

Ủy ban bầu cử tỉnh phân công Tiểu ban thông tin, tuyên truyền xây dựng kế hoạch riêng để chỉ đạo, hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền về bầu cử theo Hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia, Ban Tuyên giáo Trung ương, Kế hoạch của Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Công tác tuyên truyền được bắt đầu từ sau Hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Ủy ban bầu cử các cấp và Tiểu ban thông tin, tuyên truyền các cấp (nếu có) chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, bảo đảm cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 thành công tốt đẹp.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên làm nòng cốt để động viên hội viên, cử tri tham gia thực hiện cuộc bầu cử và chấp hành tốt các quy định của pháp luật về bầu cử.

Ban Tuyên giáo - Dân vận Tỉnh ủy, Báo và Phát thanh - Truyền hình Nghệ An, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch có kế hoạch và nội dung cụ thể, tiến hành công

tác thông tin, tuyên truyền, vận động cho cuộc bầu cử, với nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng làm cho ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân. Cần chú ý tăng cường tuyên truyền tại các xã miền núi, những nơi dân cư không tập trung, những nơi đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn để mọi người dân đều nắm vững về ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu và tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng đại biểu được bầu ở đơn vị mình, đảm bảo tỷ lệ cử tri đi bầu cao, bầu đủ số đại biểu được bầu.

IV. CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI

Ủy ban bầu cử tỉnh phân công Tiểu ban bảo vệ an ninh, trật tự có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trước, trong và sau bầu cử, cụ thể:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể của Tiểu ban trong thời gian sau khi hội nghị toàn tỉnh triển khai công tác bầu cử đến khi kết thúc cuộc bầu cử.

- Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan có liên quan xây dựng phương án cụ thể, kịp thời ứng phó với những tình huống có thể xảy ra, bảo đảm cho cuộc bầu cử được diễn ra tuyệt đối an toàn trên phạm vi toàn tỉnh đặc biệt chú ý bảo vệ các ứng cử viên tiếp xúc cử tri, các địa điểm bỏ phiếu; kịp thời chủ động, phát hiện và xử lý những âm mưu phá hoại cuộc bầu cử.

- Tiến hành các đợt rà soát, kiểm tra về tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, trong đó chú ý đến các địa bàn trọng điểm, những điểm nóng, dễ xảy ra mất ổn định.

V. ĐẢM BẢO CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Y tế và các ban, ngành liên quan thường xuyên theo dõi tình hình, tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp; xây dựng kế hoạch, phương án kịp thời ứng phó với những tình huống dịch bệnh có thể xảy ra trong suốt quá trình trước, trong và sau bầu cử.

VI. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Để phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, động viên các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân tổ chức thực hiện tốt cuộc bầu cử và tạo không khí phấn khởi, thi đua hoàn thành nhiệm vụ giúp cuộc bầu cử đạt được mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra, giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các xã, phường tổ chức phát động đợt thi đua thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 ngay từ cuối năm 2025, đầu năm 2026 gắn với các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh năm 2026.

Về hình thức khen thưởng: Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được đề xuất các hình thức khen thưởng theo quy định.

VII. VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ

Ủy ban bầu cử các cấp có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử; kiểm tra việc tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; Ủy ban bầu cử tỉnh phối hợp với Hội đồng bầu cử quốc gia trong việc giám sát, kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát, kiểm tra công tác bầu cử; Ủy ban bầu cử các cấp kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội của Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Tổ bầu cử.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chuẩn bị các điều kiện cho cuộc bầu cử:

Kinh phí phục vụ bầu cử do ngân sách Nhà nước bảo đảm, Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn việc lập dự toán, quyết toán và sử dụng kinh phí phục vụ bầu cử đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định.

Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu khắc dấu bầu cử, in ấn các loại tài liệu, biểu mẫu phục vụ chung cho công tác bầu cử (mẫu danh sách cử tri, thẻ cử tri, danh sách và tiểu sử tóm tắt những người ứng cử đại biểu Quốc hội, danh sách và tiểu sử tóm tắt những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các loại biểu mẫu, biên bản bầu cử...). Việc in ấn các loại tài liệu tuyên truyền về bầu cử, thẻ cử tri, danh sách cử tri, danh sách những người ứng cử, biên bản của Tổ bầu cử, Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử, các biểu mẫu thống kê, tổng hợp... phải được tiến hành khẩn trương và cấp phát kịp thời cho các đơn vị, không để chậm trễ, ảnh hưởng đến công tác bầu cử.

Các ban, sở, ngành, đơn vị, địa phương cần chủ động rà soát lại cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho bầu cử như con dấu, hòm phiếu ... có kế hoạch bổ sung đầy đủ, kịp thời.

2. Chỉ đạo thực hiện:

Ủy ban bầu cử tỉnh chỉ đạo thực hiện công tác bầu cử trong toàn tỉnh theo kế hoạch và Lịch tiến hành công tác bầu cử (*kèm theo Kế hoạch này*). Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm trước Ủy ban bầu cử, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban

nhân dân tỉnh, đảm bảo các phương tiện cần thiết, chuẩn bị và tổ chức thực hiện tốt cuộc bầu cử theo quy định của pháp luật.

Các tổ chức phụ trách công tác bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban bầu cử tỉnh.

Các cấp chính quyền phải phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội vận động Nhân dân thực hiện tốt cuộc bầu cử.

Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc về chuyên môn nghiệp vụ công tác bầu cử và theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện cuộc bầu cử trong toàn tỉnh; thường xuyên báo cáo tiến độ, tình hình công tác bầu cử với Ủy ban bầu cử tỉnh để chỉ đạo, giải quyết kịp thời các yêu cầu về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, trường hợp có vấn đề vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, các tổ chức phụ trách bầu cử kịp thời phản ánh về Ủy ban bầu cử tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận: *de*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Hội đồng Bầu cử Quốc gia;
- Chính phủ;
- UBTW MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Hội đồng bầu cử QG;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBBC tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Nghệ An;
- Chánh VP, các Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC1, SNV(2). *de*



ỦY BAN BẦU CỬ
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH

Triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031
(Kèm theo Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh)

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 toàn tỉnh (tiếp đường truyền từ Hội nghị trực tuyến do Trung ương tổ chức)	Theo lịch của Trung ương	Tỉnh ủy	Các cơ quan, Đơn vị liên quan
2	Thành lập Ủy ban bầu cử các cấp (Khoản 1, Khoản 2 Điều 22 Luật số 85/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15)	30/11/2025 (Chậm nhất là 105 ngày trước ngày bầu cử)	Ủy ban nhân dân các cấp	Thường trực Hội đồng nhân dân; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan
3	Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người được giới thiệu đề ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (Điều 9 Luật số 85/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15).	30/11/2025 (Chậm nhất là 105 ngày trước ngày bầu cử)	Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp	Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan
4	Tổ chức Hội nghị triển khai, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ tại tỉnh và các địa phương	Trong suốt thời gian triển khai	Ủy ban bầu cử tỉnh, Ban	Các cơ quan, Đơn vị liên quan

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
		công tác bầu cử, do các cơ quan, đơn vị chủ động tự bố trí	Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị địa phương	
5	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất (Điều 38, Điều 50 Luật số 85/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15; Điều 1, Điều 4 Nghị quyết số 102/2025/NQ-LT-UBTVQH15-CP-UBTWMTTQVN).	01-10/12/2025 (Chậm nhất là 95 ngày trước ngày bầu cử)	Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp	Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các cơ quan, đơn vị liên quan
6	Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp căn cứ vào kết quả hiệp thương lần thứ nhất điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Luật số 85/2015/QH13).	15/12/2025 (Chậm nhất là 90 ngày trước ngày bầu cử)	Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp	Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan
7	Ủy ban bầu cử tỉnh trên căn cứ trên quy mô dân số, số lượng đại biểu Quốc hội được bầu tại tỉnh dự kiến số đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu báo cáo, đề nghị Hội đồng bầu cử Quốc gia ấn định	20/12/2025 (Chậm nhất là 85 ngày trước ngày bầu cử)	Ủy ban bầu cử tỉnh	Hội đồng bầu cử quốc gia, các cơ quan, địa phương liên quan

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	Ủy ban nhân dân các cấp lập dự kiến chia đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân của cấp mình; tính số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị, gửi đến Ủy ban bầu cử cùng cấp		Ủy ban nhân dân các cấp	Ủy ban bầu cử các cấp
8	Ủy ban bầu cử các cấp ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp (Điều 10 Luật số 85/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15).	25/12/2025 (Chậm nhất là 80 ngày trước ngày bầu cử)	Ủy ban bầu cử các cấp	UBND các cấp, các cơ quan, đơn vị liên quan
9	Thành lập Ban bầu cử đại biểu Quốc hội: Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội một Ban bầu cử đại biểu Quốc hội (Khoản 1 Điều 24 Luật số 85/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15).	04/01/2026 (Chậm nhất là 70 ngày trước ngày bầu cử)	Ủy ban nhân dân tỉnh	Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp
10	Chia khu vực bỏ phiếu: Ủy ban nhân dân cấp xã chia khu vực bỏ phiếu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh	14/01/2026 (60 ngày trước ngày bầu cử)	Ủy ban nhân dân cấp xã	

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
11	<p>Thành lập Tổ bầu cử: Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử (Điều 25 Luật số 85/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 8 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15).</p>	<p>31/01/2026 (<i>Chậm nhất là 43 ngày trước ngày bầu cử</i>)</p>	<p>Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>Thường trực HĐND và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã</p>
12	<p>- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, tiến hành lựa chọn, giới thiệu người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình ứng cử đại biểu Quốc hội (Điều 42, Điều 52 Luật số 85/2015/QH13, Điều 7, Điều 12 Nghị quyết số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-UBTWMTTQVN).</p>	<p>17/12/2025- 25/01/2025</p>	<p>Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp hướng dẫn; cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử triển khai</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>
13	<p>- Cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội phải chuyển biên bản Hội nghị cử tri nơi công tác và biên bản Hội nghị Ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị mình nhận xét về người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh trước khi hội nghị hiệp thương lần thứ hai được tổ chức, (Khoản 5 Điều 42 Luật số 85/2015/QH13, Khoản 3 Điều 11 Nghị quyết số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-UBTWMTTQVN)</p>	<p>01/02/2026</p>	<p>Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh hướng dẫn; Cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử triển khai;</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
14	<p>- Cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND các cấp chuyển biên bản Hội nghị cử tri nơi công tác và biên bản Hội nghị lãnh đạo mở rộng của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình về việc thảo luận, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tổ chức hội nghị hiệp thương. Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tổ chức hội nghị hiệp thương.</p> <p>Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố chuyển biên bản hội nghị cử tri ở thôn, tổ dân phố về việc thảo luận, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã (Khoản 6, Điều 52 Luật số 85/2015/QH13, Khoản 3 Điều 16 Nghị quyết số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-UBTWMTTQVN)</p>	01/02/2026	<p>Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp hướng dẫn; Cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử triển khai; Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố.</p>	
15	<p>Nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội: người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử nộp hai bộ hồ sơ tại Ủy ban bầu cử tỉnh. (Điều 35, Điều 36 Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 23 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15).</p> <p>Sau đó, Ủy ban bầu cử chuyển hồ sơ đến Hội đồng bầu cử quốc gia (đối với những người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử tại địa phương); chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiêu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, tự ứng cử tại địa phương đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh để đưa vào danh sách hiệp thương.</p>	<p>Chậm nhất là 17h00 ngày 01/02/2026</p>	<p>Ủy ban bầu cử tỉnh</p>	<p>Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan</p>

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
16	<p>Nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân: người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nộp một bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính mà mình ứng cử (Điều 35, Điều 36 Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 23 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15).</p> <p>Sau đó, Ủy ban bầu cử chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiêu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người ứng cử đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.</p>		<p>Ủy ban bầu cử các cấp</p>	<p>Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan</p>
17	<p>Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai (Điều 44, Điều 53 Luật số 85/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Luật số 83/2025/QH15, Điều 17, Điều 19 Nghị quyết số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-UBTWMTTQVN).</p>	<p>02/02/2026-03/02/2026 (Chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử)</p>	<p>Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp</p>	<p>Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân, Ủy ban nhân dân cùng cấp và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan</p>
18	<p>Lập danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu (từ Điều 29 đến Điều 34 Luật số 85/2015/QH13).</p>	<p>03/02/2026 (Chậm nhất 40 là ngày trước ngày bầu cử)</p>	<p>Ủy ban nhân dân cấp xã; Chi huy đơn vị vũ trang nhân dân (nơi có đơn vị đóng quân)</p>	<p>Tổ bầu cử, các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan</p>
19	<p>Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc cử tri nêu lên đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân (Điều</p>	<p>08/02/2026</p>	<p>Ủy ban bầu cử các cấp,</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan</p>

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	46, Điều 55 Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm e Khoản 23 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15).	(Chậm nhất 35 là ngày trước ngày bầu cử)	các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ	
20	Cơ quan lập danh sách cử tri giải quyết và thông báo kết quả giải quyết cho người khiếu nại (Điều 33 Luật số 85/2015/QH13).	Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại	Ủy ban nhân dân cấp xã và đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân	Ủy ban nhân cấp xã; các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân
21	Kiểm tra việc niêm yết danh sách cử tri bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp	Từ sau ngày 03/02/2026	Ủy ban bầu cử các cấp, Ban bầu cử	Ủy ban bầu cử tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan
22	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba (Điều 49, Điều 56 Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung Điều 1 Luật số 83/2025/QH15, Điều 25, Điều 27 Nghị quyết số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-UBTWMTTQVN).	09/02/2026-20/02/2026 (Chậm nhất là 23 ngày trước ngày bầu cử)	Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp	Ủy ban bầu cử tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan
23	Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh gửi đến Ủy ban bầu cử tỉnh biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội (Khoản 2 Điều 57	22/02/2026 nhằm vào ngày 06/01 năm Bính	Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ	Ủy ban bầu cử tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	<p><i>Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm điểm I, khoản 23 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15).</i></p> <p>Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh gửi biên bản hội nghị hiệp thương hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử tỉnh (<i>Khoản 1 Điều 58 Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại khoản 19 Luật số 83/2025).</i></p>	<p>Ngọ (âm lịch), sau Tết</p> <p><i>(Chậm nhất là 21 ngày trước ngày bầu cử)</i></p>	<p>quốc Việt Nam tỉnh</p> <p>Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>
		<p>Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cấp xã (<i>Khoản 1 Điều 58 Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại khoản 19 Điều 1 Luật số 83/2025).</i></p>		<p>Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã</p>
24	<p>Hợp Ủy ban bầu cử tỉnh đề lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử, gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia (sau khi được Hội đồng bầu cử quốc gia và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chuyển danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử tỉnh).</p> <p>Hợp Ủy ban bầu cử các cấp đề phân bố danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo từng đơn vị bầu cử</p>	<p>24/02/2026</p> <p>nằm vào ngày 08/01 năm Bính Ngọ (âm lịch), sau Tết</p>	<p>Ủy ban bầu cử các cấp</p>	<p>Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các cơ quan, đơn vị liên quan</p>

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
25	<p>Ủy ban bầu cử các cấp lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình theo từng đơn vị bầu cử (<i>Khoản 2 Điều 58 Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Khoản 19 Điều 1 Luật số 83/2025</i>).</p>	<p>26/02/2026, (<i>Chậm nhất là 17 ngày trước ngày bầu cử</i>)</p>	<p>Ủy ban bầu cử các cấp</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>
26	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh (giao Sở Nội vụ là đơn vị chủ trì thực hiện) in ấn tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và chuyển Ủy ban bầu cử tỉnh.</p> <p>Sau khi nhận, Ủy ban bầu cử tỉnh phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội và các Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (<i>Điểm g khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 23 Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại điểm c, khoản 23 Điều 1 Luật số 83/2025</i>).</p>	<p>26/02/2026, (<i>Chậm nhất là 17 ngày trước ngày bầu cử</i>)</p>	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh (in ấn phiếu bầu, tài liệu, Ủy ban bầu cử tỉnh (phân phối tài liệu, phiếu bầu)</p>	<p>Các tổ chức phụ trách bầu cử của các địa phương và các đơn vị liên quan</p>
27	<p>Ủy ban nhân dân xã in ấn tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình và chuyển Ủy ban bầu cử cấp xã.</p> <p>Sau khi nhận, Ủy ban bầu cử cấp xã phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Ban bầu cử đại biểu đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp (<i>Điểm h khoản 2 Điều 23 Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại điểm c, khoản 23 Điều 1 Luật số 83/2025</i>).</p>	<p>26/02/2026, (<i>Chậm nhất là</i></p>	<p>Ủy ban bầu cử tỉnh</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	cử quốc gia (<i>Khoản 7 Điều 57 Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại điểm k khoản 23 Điều 1 Luật số 83/2025</i>).	17 ngày trước ngày bầu cử)		
28	Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ở khu vực bỏ phiếu (<i>Điều 59 Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm k khoản 23 Điều 1 Luật số 83/2025</i>).	26/02/2026 (<i>Chậm nhất là 17 ngày trước ngày bầu cử</i>)	Tổ bầu cử	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan
29	Kiểm tra việc niêm yết danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; kiểm tra công tác chuẩn bị tại các khu vực bỏ phiếu	27/02/2026-15/03/2026	Ủy ban bầu cử các cấp, Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan
30	Ban bầu cử nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử (<i>Điểm d khoản 3 Điều 24 Luật số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại khoản 7 Điều 1 Luật số 83/2025</i>).	02/03/2026 (<i>Chậm nhất là 13 ngày trước ngày bầu cử</i>)	Ban bầu cử đại biểu Quốc hội và ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp	Ủy ban bầu cử các cấp, Tổ bầu cử và các cơ quan, đơn vị liên quan
31	Vận động bầu cử (<i>Điều 64 Luật số 85/2015/QH13</i>).	Bắt đầu từ ngày công bố danh	Người được giới thiệu	Ban Thường trực Mặt trận tổ quốc

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
		sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ	ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp	Việt Nam cùng cấp, UBND các cấp; cơ quan báo chí
32	Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử (Khoản 2 Điều 61 Luật số 85/2015/QH13). Ủy ban bầu cử tỉnh chuyển toàn bộ hồ sơ khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến bầu cử đại biểu Quốc hội đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoa mới; Ủy ban bầu cử các cấp chuyển toàn bộ hồ sơ khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp khoa mới để tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.	05/03/2026	Ủy ban bầu cử các cấp, Ban bầu cử	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
33	Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương (Điều 70 Luật số 85/2015/QH13).	05/03/2026 - 15/03/2026	Tổ bầu cử	Các cơ quan, đơn vị liên quan
34	Phát thẻ cử tri, bố trí, trang trí phòng bỏ phiếu, hòm bỏ phiếu (Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 21/2025/TT-BNV)	05/03/2026 - 12/03/2026	Tổ bầu cử	Các cơ quan, đơn vị liên quan
35	Tổ chức kiểm tra công tác chuẩn bị cho ngày bầu cử	05/03/2026 - 15/03/2026	Các Tổ chức phụ trách bầu cử	Các cơ quan, đơn vị liên quan

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
36	<p>NGÀY BẦU CỬ TOÀN QUỐC ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 - 2031 (CHỦ NHẬT, NGÀY 15/3/2026)</p> <p>Việc bỏ phiếu bắt đầu từ 07 giờ sáng đến 07 giờ tối cùng ngày. Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 05 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 09 giờ tối cùng ngày.</p>	<p>Ngày bầu cử, 15/03/2026</p>	<p>Các Tổ chức phụ trách bầu cử</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>
37	<p>Tổ bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu (bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp) và lập 03 loại biên bản kiểm phiếu bầu cử (bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp), mỗi loại ba bản theo quy định. Biên bản được gửi đến Ban bầu cử tương ứng và Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã (<i>Khoản 3 Điều 76 Luật số 85/2015/QH13.</i>)</p>	<p>18/03/2026 <i>(Chậm nhất là sau 03 ngày sau ngày bầu cử)</i></p>	<p>Tổ bầu cử</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>
38	<p>Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở đơn vị bầu cử (03 bản) gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (<i>Khoản 3 Điều 77 Luật số 85/2015/QH13.</i>)</p>	<p>20/03/2026 <i>(Chậm nhất là 05 ngày sau ngày bầu cử)</i></p>	<p>Các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội</p>	<p>Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan</p>
	<p>Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử (04 bản) đến Ủy ban bầu cử cùng cấp, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy</p>		<p>Các Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, cấp xã</p>	<p>Thường trực HĐND, UBND, Ban thường trực Ủy</p>

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp (<i>Khoản 4 Điều 77 Luật số 85/2015/QH13</i>).			ban MTTQ Việt Nam cùng cấp
39	Ủy ban bầu cử tỉnh lập biên bản xác nhận kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội (4 bản), gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (<i>Khoản 3 Điều 83 Luật số 85/2015/QH13</i>)	22/03/2026 (<i>Chậm nhất là 07 ngày sau ngày bầu cử</i>)	Ủy ban bầu cử tỉnh	Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đơn vị, tổ chức liên quan
40	Ân định ngày bầu cử thêm, bầu cử lại nếu có (<i>Khoản 3 Điều 79, Khoản 4 Điều 80, Khoản 2 Điều 81 Luật số 85/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại điểm 1 khoản 23 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15</i>).	22/03/2026 (<i>Chậm nhất là 07 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên</i>)	Hội đồng bầu cử quốc gia (đối với bầu cử đại biểu Quốc hội); Ủy ban bầu cử tỉnh (đối với bầu cử đại biểu HĐND cấp xã)	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
41	Ủy ban bầu cử lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân mà mình chịu trách nhiệm tổ chức (06 bản); cấp xã gửi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp; cấp tỉnh gửi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Điều 85 Luật số 85/2015/QH13).	22/03/2026 <i>(Chậm nhất là 07 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên)</i>	Ủy ban bầu cử các cấp	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan
42	Ủy ban bầu cử căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử, công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình (Khoản 2 Điều 86 Luật số 85/2015/QH13).	25/03/2026 <i>(Chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử)</i>	Ủy ban bầu cử các cấp	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan
43	Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải được gửi đến Ủy ban bầu cử các cấp (Khoản 1 Điều 87 Luật số 85/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại điểm n khoản 23 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15).	28/03/2026 <i>(Chậm nhất là 03 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử)</i>	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân	Ủy ban bầu cử các cấp
44	Ủy ban bầu cử có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (Khoản 2 Điều 87 Luật số 85/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại điểm o khoản 23 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15).	Chậm nhất là 07 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại	Ủy ban bầu cử các cấp	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan
45	Xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân: Căn cứ vào kết quả tổng kết bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử tiến hành xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu	28/03/2026 <i>(Chậm nhất là 13 ngày sau ngày bầu cử)</i>	Ủy ban bầu cử các cấp	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên (Khoản 2 Điều 88 Luật số 85/2015/QH13).			
46	Tổng kết cuộc bầu cử cấp xã	Từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử đại biểu quốc hội khóa XVI đến trước ngày 15/4/2026	Ủy ban bầu cử cấp xã	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan
47	Tổng kết cuộc bầu cử cấp tỉnh	Từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử đại biểu quốc hội khóa XVI đến trước ngày 20/4/2026	Ủy ban bầu cử tỉnh	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan
48	Ban bầu cử đại biểu HĐND, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu HĐND (Điều 28 Luật số 85/2015/QH13).	Sau khi Ủy ban bầu cử kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử và công bố kết quả		

Stt	Nội dung công việc	Thời gian chậm nhất	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
49	Ủy ban bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu HĐND (Điều 28 Luật số 85/2015/QH13).	bầu cử đại biểu HĐND Sau khi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND và hồ sơ, tài liệu về bầu cử tại kỳ họp thứ nhất của HĐND khóa mới.		
50	Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu Quốc hội (Điều 28 Luật số 85/2015/QH13).	Sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội trong cả nước và công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội		

ỦY BAN BẦU CỬ TỈNH NGHỆ AN